

Số 64/KHCL -MNHD

Mỹ Phước, ngày 15 tháng 9 năm 2020

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG MẦM NON HƯỚNG DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2020 – 2025**

Căn cứ quyết định số 1677/QĐ-TTg phê duyệt đề án phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025 thủ tướng chính phủ ngày 03 tháng 12 năm 2018.

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 04/VBHN- BGDDT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG:

Trường Mầm non Hướng Dương Bến Cát nằm ở trung tâm Thị xã Bến Cát. Năm 1985 trường thành lập với tên gọi 8/3, có 02 nhóm trẻ và 06 lớp Mẫu giáo. Đến năm 1989 trường được đổi tên là trường Hoa Mai với 03 nhóm trẻ và 06 lớp Mẫu giáo. Đến năm 1995 trường được đổi tên là trường Mầm non Bến Cát, được xây thêm 04 phòng học và tiếp nhận 01 lớp Mẫu giáo ở điểm lẻ.

Đến năm 1998 trường được chính thức mang tên là trường Mầm non Hướng Dương có 03 nhóm trẻ và 09 lớp Mẫu giáo. Đến năm 2004 trường được xây dựng mới giai đoạn 1 với 08 phòng học, các khối văn phòng, hành chính. Đến tháng 01/2008 trường được tiếp tục xây dựng mới giai đoạn 2 thêm 10 phòng học, bếp ăn, các phòng chức năng, hồ bơi, sân vườn, đáp ứng được nhu cầu phát triển giáo dục mầm non mới hiện nay, đặc biệt là phổ cập trẻ 5 tuổi.

Trong những năm qua nhà trường đã triển khai thực hiện đầy đủ, có chất lượng các hoạt động giáo dục, các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành, tham gia tích cực các hoạt động xã hội, Từ ngày thành lập trường đến nay, nhiều năm nhà trường đạt danh hiệu như Năm học 2010 -2011; 2012-2013 được UBND tỉnh tặng 2 lần cờ thi đua; 6 lần tập thể Lao động xuất sắc; 2 lần UBND tỉnh tặng bằng khen, năm 2015 được nhận bằng khen tướng chính phủ. Trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm học 2013-2014 ; tháng 7/2012 trường đạt KDCLGD cấp độ 3.

Trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay, đòi hỏi sự nghiệp giáo dục cần quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục thế hệ trẻ thành những con người có đủ các phẩm chất đạo đức, năng lực sáng tạo để đáp ứng được công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Với tinh thần đó trường Mầm non Hướng Dương xây dựng đề án phát triển giáo dục giai đoạn 2020 – 2025.

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025 . Nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng để ra các quyết sách của Hội đồng trường trong công tác giáo dục tại địa phương

Xây dựng và triển khai kế hoạch đề án là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của chính phủ và góp phần đưa sự nghiệp giáo dục địa phương phát triển theo kịp các yêu cầu phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương, của đất nước trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

Trên cơ sở tình hình thực tế nhà trường xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020 - 2025 nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường để đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp GD&ĐT, góp phần vào sự phát triển chung của nền kinh tế xã hội.

1. Sự quan tâm của chính quyền địa phương trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục:

Được Thị Ủy – UBND và Đảng bộ ,UBND phường Mỹ Phước rất quan tâm đến việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục trên địa bàn, cụ thể đối với trường Mầm non Hướng Dương

Quan tâm đầu tư cho trường một diện tích đất rộng lớn với diện tích 12.505 m², Hiện nay bổ sung cho 500 m vị trí nằm trung tâm thị xã Bến Cát nên thuận lợi cho việc phụ huynh đưa đón trẻ hằng ngày.

Đầu tư cơ sở vật chất khang trang. Trường có 18 phòng học có đầy đủ tranh thiết bị dạy học hiện đại.

Được sự quan tâm của Đảng ủy, trường đã thành lập Chi bộ riêng từ năm 2006 nên thuận lợi cho việc lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát các hoạt động dạy và học trong nhà trường một cách có hiệu quả.

Với sự quan tâm, chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể phối hợp cùng đơn vị trường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục; công tác PCGDTH- XMC, công tác huy động, vận động trẻ ra lớp, chăm sóc và giáo dục trẻ trên địa bàn đạt hiệu quả.

2. Sự phối hợp của cha mẹ trẻ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục

Đời sống của người dân phường Mỹ Phước tương đối ổn định. Nhiều phụ huynh học sinh quan tâm đến việc chăm sóc giáo dục trẻ và đã phối hợp rất tốt với nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, cụ thể là:

Phối hợp tốt với nhà trường và giáo viên các lớp trong việc giáo dục chăm sóc trẻ. Cho trẻ đến trường đúng độ tuổi, duy trì tỷ lệ chuyên cần của trẻ, huy động trẻ đến trường đạt chỉ tiêu.

Ban đại diện cha mẹ trẻ thường xuyên sinh hoạt định kỳ, phối hợp với lãnh đạo trường thực hiện việc chăm sóc giáo dục trẻ, tạo điều kiện hỗ trợ cho giáo viên và trẻ tham gia tốt các phong trào trong nhà trường và ngành tổ chức.

3. Công tác quản lý:

Nhà trường lập kế hoạch hoạt động cụ thể, rõ ràng, có tính khả thi, thực hiện đúng tiến độ. Chỉ đạo các đoàn thể, tổ khối xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt.

Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên theo qui định của Điều lệ Trường Mầm non theo thông tư 06/2015TTLT và Pháp lệnh Cán bộ Công chức.

Tổ chức hoạt động có nề nếp theo kế hoạch, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của cấp trên. Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT quy định, không cắt xén chương trình.

Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý. Công tác ứng xử, lễ lối làm việc trong nhà trường có nề nếp.

Thực hiện tốt việc bảo quản tài sản của trường, nâng cao việc sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, thực hiện tốt công tác kiểm kê tài sản, có đầy đủ sổ theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học. Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành, thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

4. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên:

- Tổng số CB GV NV 71 Trong đó: CBQL: 03, GV: 41, Nhân viên: (trong đó : y tế: 01, kế toán :01, NVCD: 15, NV bảo vệ: 02,BM 6 ; NVPV 02)

- Tổng số Đảng viên : 17 đ/c

Lãnh đạo nhà trường nhiều năm có kinh nghiệm trong công tác quản lý, 2 phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trực tiếp bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, công nhân viên.

Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%, có tinh thần học hỏi, giúp đỡ, đoàn kết để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đề ra.

5. Các tổ chức, đoàn thể và Hội đồng trong nhà trường

5.1 Tổ chức Đảng, các đoàn thể:

5.1.1 Chi bộ:

Trường có chi bộ gồm 15 đảng viên. Chi bộ đã chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, nhà trường thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong từng năm học, hàng năm liên tục xếp loại chi bộ trong sạch vững mạnh, được Đảng bộ tặng giấy khen.

5.1.2. Công đoàn:

Công đoàn đã kết hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động chuyên môn, các phong trào thi đua, các phong trào văn hoá văn nghệ, hỗ trợ ngày công, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CB, GV, NV trong nhà trường, luôn tạo khối đoàn kết, thân thiện giúp nhau trong công tác, duy trì và củng cố đơn vị văn hoá, gia đình gương mẫu. Công đoàn nhiều năm liên đạt công đoàn vững mạnh.

5.1.3. Đoàn thanh niên Cộng sản HCM:

Hoạt động có nền nếp, thể hiện vai trò của mình trong việc đi đầu trong các hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ và nhiều năm liên đạt chi đoàn cơ sở vững mạnh.

5.1.4. Hội đồng nhà trường:

Được tổ chức đúng theo Điều lệ trường mầm non, có phân công nhiệm vụ các thành viên và hoạt động theo chức năng nhiệm vụ. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ năm học theo quy chế tập trung dân chủ và đúng theo Điều lệ trường mầm non.

II. THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Quy mô trường lớp

Năm học 2019 - 2020, toàn trường có 19 lớp, với tổng số học sinh: 868.

Bảng 1 - Thống kê tình số lớp, số trẻ năm 2019-2020

STT	Khối	Số lớp	Tổng số HS	Nữ	Khuyết tật	BQ Trẻ/lớp	Ghi chú
1	Nhà trẻ	2	76	26	0	38	
2	3 tuổi	4	146	70	0	36	
3	4 tuổi	6	244	119	0	40	
4	5 tuổi	7	299	129	0	42	
TC		19	767	344	0		

*Ưu điểm

- Trường lớp khang trang cơ sở 18 lớp học trẻ được học bán trú thuận lợi cho việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Công tác huy động trẻ đến trường nhà trẻ đạt 40 %, mẫu giáo đạt 98,8 % đã đạt chỉ tiêu đề ra.

*** Hạn chế:**

- Số học sinh vượt quy định so với định biên.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

+Thống kê tình hình đội ngũ CB, GV, NV năm học 2019-2020

Số lượng				Tuổi đời			Tuổi nghề			Trình độ		
Tổng số	BGH	GV	CNV	<30	30-45	>45	<5 năm	5-10 năm	> 10 năm	ĐH	CĐ	TC
Nữ	3	41	27	16	41	14	23	21	27	20	16	10
	3	41	25	16	40	13	21	21	27	20	16	10

+Thống kê cơ cấu đội giáo viên năm học: 2019-2020

CBQL	Giáo viên - NV			
	TS	NT	MG	Nhân viên
03	41	5	36	27

2.1. Chất lượng

2.1.1. Đối với Cán bộ quản lý

Tổng số: 03 (Trong đó Đại học: 03; Trung cấp lý luận chính trị: 03; Đảng viên: 03)

2.1.2. Đối với giáo viên

- Tổng số: 41, nữ 41. Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn: 38 /38, tỷ lệ 100% (21 ĐH; 10 CĐ, trung cấp; 11); Trên chuẩn: 21/38 , tỷ lệ 55,3 %.

- Số giáo viên là đảng viên của trường: 12/41 tỷ lệ %.

*** Chuẩn nghề nghiệp giáo viên:**

Năm học	Số lượng	Chuẩn	Trên chuẩn
2015-2016	55	55	34
2016-2017	46	46	29
2017-2018	40	40	29
2018-2019	37	37	32

Thống kê số giáo viên giỏi các cấp 5 năm gần đây

Năm học	Cấp trường	Cấp huyện	Cấp tỉnh	Cấp quốc gia
2015-2016	22	0	0	0
2016-2017	16	7	1	0
2017-2018	27	0	0	0
2018-2019	29	14	2	0
2019-2020	29	0	0	0

*** Ưu điểm**

- Cán bộ quản lý nhiệt tình, có năng lực lãnh đạo tốt, có uy tín với tập thể.
- Tập thể sư phạm là một khối đoàn kết, có ý thức kỷ luật tốt, có tinh thần tự giác.
- Giáo viên nhiệt tình quan tâm đến việc chăm sóc giáo dục trẻ, được phụ huynh tin yêu.
- Nhiều giáo viên có bề dày về kinh nghiệm giảng dạy. Có một số giáo viên trẻ nhiệt huyết và năng lực sư phạm tốt. Có giáo viên dạy giỏi đạt thành tích cao.

*** Hạn chế**

- Một số giáo viên có con nhỏ, nhà xa nên đôi khi khó khăn trong việc thực hiện một số công việc.
- Giáo viên định biên trên lớp còn thiếu theo điều lệ trường mầm non. Là do hậu sản

3. Kiểm định chất lượng giáo dục:

- Thực hiện Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT quy định.Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non

- Thành lập hội đồng tự đánh giá theo 5 tiêu chuẩn để đăng ký đánh giá ngoài trong năm học 2019-2020 để công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3.

4. Cơ sở vật chất:

Thống kê tình hình cơ sở vật chất năm học 2019 - 2020

Hiện trạng	Số lượng	Diện tích (m2)	Ghi chú
Khuôn viên	1	12.505	
Khối phòng học	18		
Khối phòng phục vụ học tập	3		
- Phòng giáo dục Âm nhạc	1		
- Phòng thể chất	1		
- Phòng vi tính	1		
Khối phòng hành chính quản trị	6		
- Phòng Hiệu trưởng	1		
- Phòng Phó Hiệu trưởng	1		
- Văn phòng	1		
- Phòng bếp	1		
- Phòng Y tế	1		
- Phòng hành chính	1		
- Kho	2		
- Kho cầu thang	5		
- Nhà vệ sinh dành cho giáo viên	2		

- Nhà vệ sinh dành cho trẻ	18		
- Tường rào	1		
- Tường rào	1		
- Hệ thống nước sạch	1		
- Sân chơi	2		
- Hồ bơi	1		

*** Ưu điểm**

- Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, đảm bảo nhu cầu dạy và học.
- Khuôn viên trường xanh – sạch – đẹp, an toàn, thân thiện thoáng mát.
- Trong lớp có các kệ để đồ dùng dạy học, mỗi phòng học có một tivi kết nối Internet hoạt động liên tục, đồ dùng đồ chơi đầy đủ theo thông tư 01 /2015.
- Diện tích đảm bảo, bình quân 16 m²/trẻ. Trường có các hạng mục: Đồ chơi theo hướng hiện đại, nhà vệ sinh, hồ bơi, ĐD ĐC đảm bảo an toàn.

*** Hạn chế.**

- Trường chưa có phòng bảo vệ. Phòng nghỉ cho dành nhân viên cấp dưỡng, bảo vệ.
- Hàng rào dây C đảm bảo nhưng chưa được xây đúng theo quy định
- Thiếu phòng học theo điều lệ trường mầm non..
- Chưa có sân bóng Mini hít xà đơn cho trẻ vận động nhằm giảm tỷ lệ thừa cân béo phì.

3. Chất lượng giáo dục:

Nhà trường thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non của bộ giáo dục đào tạo. Đã xây dựng được kế hoạch chỉ đạo chuyên môn năm như: xây dựng lịch sinh hoạt, thời gian biểu hợp lý, phù hợp với điều kiện nhà trường, chỉ đạo hướng dẫn cho giáo viên thực hiện nghiêm túc. Kế hoạch giáo dục xây dựng nổi bật được chủ đề. Xây dựng được môi trường cho trẻ hoạt động tích cực như: sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngăn nắp gọn gàng dễ lấy dễ cất, bố trí góc chơi phù hợp, vận động phụ huynh ủng hộ những nguyên vật liệu thiên nhiên, cây kiểng tạo góc thiên nhiên cho trẻ quan sát và hoạt động tích cực, sáng tạo. Trường xây dựng được nề nếp sinh hoạt chuyên môn: nề nếp đón trả trẻ, soạn ký duyệt kế

Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, năng nổ trong công tác, 100% giáo viên đạt trình độ đào tạo chuẩn. Giáo viên có kinh nghiệm và vận dụng phương pháp linh hoạt sáng tạo trong việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. 80% giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và biết ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Các lĩnh vực khác về tổ chức quản lý tài chính, thanh tra - thi đua, Công đoàn, đoàn thanh niên trong nhà trường hoạt động hiệu quả.

Cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn trên chuẩn, đã qua các lớp chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị, có kinh nghiệm nhiều năm trong công tác quản lý.

Trường có Chi bộ nên thuận tiện cho việc lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền thực hiện nhiệm vụ trong tất cả các hoạt động của nhà trường.

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương.

1. Điểm mạnh

THỰC III. PHÂN TÍCH CÁC ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM YẾU, THỜI CƠ, THÁCH

- Tổng số trẻ huy động:
+ Nhà trẻ: 619/230 cháu đạt tỷ lệ 53,3%
+ MG: 2428 / 2457 cháu đạt tỷ lệ 98,1 % Trong đó:
Trẻ 5 tuổi: 1030 cháu đạt 100% .

4. Phổ cập giáo dục mầm non:

Giảm tỉ lệ lệ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì dưới 10%
cảm xạ hội, thām mý đạt 98 %.

Tỉ lệ trẻ phát triển về 5 mặt lĩnh vực: thể chất, ngôn ngữ, nhân thức, tình Mẫu giáo 5 tuổi đạt 95%

Tỉ lệ chuyên cần đạt: 93,9 % . ; Nhà trẻ: 91,1%; Mẫu giáo : 94,3 % . Riêng Tỉ lệ bé ngoan đạt: Toàn trường 90,8 %; Riêng Mẫu giáo 5 tuổi đạt 93%

cháu yêu thích đến

hoạch dùng thời gian qui định, năm vững phương pháp linh hoạt sáng tạo khi lên lớp. Đảm bảo an toàn, đối xử công bằng với trẻ, không đánh mắng dọa nạt trẻ, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ chức dự giờ, thao giảng, làm đồ dùng đồ chơi. Xây dựng môi trường thân thiện, đoàn kết gương mẫu giữa Ban giám hiệu với giáo viên, giáo viên với giáo viên, giáo viên với phụ huynh với trẻ, tạo được môi trường thân thiện cho phụ huynh tin tưởng gởi con, các cháu yêu thích đến

Phối hợp tốt với phụ huynh trong tất cả các hoạt động của nhà trường.

Hệ thống phòng học và một số công trình phụ được đảm bảo, khuôn viên xanh, sạch, đẹp.

2. Điểm yếu

Một số giáo viên cao tuổi việc ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

Thiếu giáo viên và một số giáo viên chưa có bằng thạc sĩ, đại học.

Chưa đảm bảo số phòng học theo điều lệ trường Mầm non., diện tích đất dành để xe cho phụ huynh.

Một số ít phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến việc phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

3. Thời cơ

Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tín nhiệm của cha mẹ trẻ

Đội ngũ cán bộ giáo viên được đào tạo cơ bản có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, 80% giáo viên thành thạo trong việc soạn giảng ứng dụng công nghệ thông tin, nhiệt tình và có trách nhiệm cao với công việc.

Khuôn viên nhà trường đã được quy hoạch theo khu hành chính của UBND thị xã vì vậy UBND thị xã cho thêm Diện tích đất theo văn bản.... để phát triển thêm 2 phòng học.

4. Thách thức

Phường Mỹ Phước là một nơi đông dân cư . Vấn đề đặt ra cần tham mưu với địa phương có kế hoạch huy động mọi nguồn lực để đầu tư đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện dạy học trong giai đoạn tới.

Các cuộc cách mạng công nghệ 3.0 ;4.0; 5.0 đã làm thay đổi thế giới, các nước phát triển đang hướng tới xây dựng “xã hội thông minh” nhờ sức mạnh trí tuệ nhân tạo.

Đòi hỏi ngành giáo dục phải áp dụng sự tiến bộ của khoa học công nghệ để đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu làm chủ khoa học công nghệ. Từ đó mà đặt ra vấn đề yêu cầu về trình độ năng lực của giáo viên ngày càng cao để áp dụng những phương pháp chăm sóc giáo dục mới, phương tiện dạy học hiện đại để trẻ được phát triển toàn diện về trí tuệ, thể chất, kỹ năng sống đầy đủ nhất và kịp thời nhất.

Xã hội ngày càng đòi hỏi cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Chăm sóc giáo dục trẻ không chỉ phụ thuộc nhà trường mà là trách nhiệm giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

5. Xác định vấn đề ưu tiên

Xây dựng cơ sở vật chất: Xây thêm 2 phòng học, hàng rào và cải tạo khu vệ sinh nam của trẻ. lắp camera phòng học lối đi cổng, dán gạch 10 phòng học, phòng máy làm quen tiếng anh, hệ thống rửa tay, chân sau khi đi dạo chơi, quy hoạch hệ thống cây xanh.

Áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành để xây dựng nhà trường trở thành cơ sở giáo dục “thông minh”.

Tuyển dụng đủ số lượng, đủ cơ cấu giáo viên, đảm bảo chất lượng. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, tăng cường bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên có đủ khả năng thực hiện đổi mới phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc; đánh giá trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của mỗi trẻ.

Chú trọng xây dựng thương hiệu của từng giáo viên, của nhà trường; tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh về chất lượng giáo dục để phát triển nhà trường.

PHẦN II: KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 -2025.

I. TỔNG QUAN

Trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, trường Mầm non Hướng Dương là một trường xếp trung bình trong các trường thị xã những năm 2010 trở về trước, nay đã dần từng bước vươn lên khẳng định là một trong những trường đứng đầu của thị xã Nhà trường đang từng bước ổn định, phát triển bền vững và ngày càng trường thành, Phân đầu xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh và học sinh trong Phường riêng và toàn thị xã nói chung.

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020 -2025 và tầm nhìn xa hơn 2030, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của lãnh đạo trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên và trẻ em nhà trường.

Là căn cứ tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND phường có hoạch định phát triển nhà trường. Đồng thời là kim chỉ nam trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch năm học hàng năm.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Mầm non Hướng Dương là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục mầm non, thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2015-2020. CBGV-CNV Trường Mầm non Hướng Dương phấn đấu phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh và của đất nước và đạt Huân chương Lao động hạng 3.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Quy mô số lớp, số trẻ

+Thống kê Dự kiến số lớp, số trẻ giai đoạn 2020 - 2025

Năm học	NT		3 tuổi		4 tuổi		5 tuổi		Toàn trường	
	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ
2019-2020	2	76	4	146	6	246	7	299	19	767
2020-2021	2	78	4	146	6	244	7	299	19	767
2021-2022	3	90	4	146	6	244	7	300	20	776
2022-2023	3	95	4	146	6	244	7	300	20	785
2023-2024	3	100	4	146	6	244	7	300	20	790

2. Tầm nhìn

Xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học. Môi trường giáo dục đáng tin cậy, có chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ tốt; Giáo viên luôn tận tâm, năng động và luôn có khát vọng vươn lên. Phần đầu giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn, duy trì kiểm định chất lượng cấp độ 3.

3. Sứ mệnh

Tạo môi trường xanh ,sạch ,đẹp an toàn thân thiện, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm, có chất lượng chăm sóc giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm để trẻ em được phát triển toàn diện.

III. CÁC NHÓM PHÁT TRIỂN TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 – 2025**1. Nhóm phát triển hoạt động giáo dục****1.1. Chất lượng chăm sóc giáo dục****1.1.1. Mục tiêu**

Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo thông tư số 28/2016 Bộ giáo dục đào tạo và tiếp tục thực hiện chuyên đề Xây dựng trường Mầm non Lấy trẻ làm trung tâm giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ những chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

1.1.2: Chỉ tiêu.

Chăm sóc nuôi dưỡng:

- + 100% các nhóm/lớp đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất lẫn tinh thần cho trẻ ở mọi nơi mọi lúc, duy trì chế độ ăn đúng, ăn đủ, công khai rõ ràng.
- + Đảm bảo nhu cầu năng lượng khẩu phần ăn của trẻ tại trường đúng quy định: 60-70% calo/ngày. Đảm bảo ký kết hợp đồng thực phẩm với Công ty uy tín, chất lượng và có tính pháp nhân.
- + Đảm bảo tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong đơn vị.
- + Thực hành chế biến món ăn mới: 1 món/tháng
- + Đảm bảo bếp trường đạt tiêu chuẩn VSATTP và nhóm trẻ/lớp mẫu giáo 90, % bếp đạt tiêu chuẩn VSATTP.
- + 100% trẻ được khám sức khỏe 2 lần/năm và được theo dõi biểu đồ tăng trưởng.
- + 100% trẻ tăng cân và 95 % trẻ có sức khỏe phát triển bình thường .
- + Phục hồi dinh dưỡng trẻ SDD 90% trở lên.
- + 100% trẻ được theo dõi tình trạng dinh dưỡng qua biểu đồ đầy đủ, kịp thời, dùng kỹ thuật, số liệu chính xác, dùng quy định. Phần dầu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi thể gầy còm còn dưới 5% so với đầu năm học.
- + 100% nhóm/lớp được kiểm soát chặt chẽ tỷ lệ béo phì, chú ý giảm tốc độ tăng cân của trẻ nhằm giúp trẻ phát triển sức khỏe, tầm vóc, trí tuệ tốt khi trưởng thành.
- + 100% trẻ có đồ dùng cá nhân, có ký hiệu và được rèn luyện thói quen vệ sinh, văn minh lịch sự.
- + 100% trẻ có nề nếp trong học tập, vui chơi, ăn ngủ, vệ sinh, lễ giáo.
- + 100% trẻ được uống sữa mỗi ngày sau giờ ăn sáng.
- + 100% CBGV-CNV được tập huấn kiến VSATTP.
- + Chăm sóc giáo dục:**
- + 100% nhóm/lớp thực hiện chương trình khung và phát triển chương trình giáo dục mầm non.
- + 100% trẻ được đánh giá theo 5 lĩnh vực phát triển ở cuối độ tuổi
- + 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá chuẩn phát triển của trẻ 2 lần/năm, đánh giá cuối chủ đề.
- + Tỷ lệ chuyển cần toàn trường 94% Trong đó : Nhà trẻ 90 % Khỏi Mầm, Chồi 92% Khỏi là 96 % trở lên
- + 90 % trẻ tiếp thu tốt và vận dụng tốt các kiến thức trong cuộc sống.
- + 90% trẻ đạt các mục tiêu giáo dục theo từng độ tuổi

+ 100% lớp thực hiện tốt phong trào Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, Trường học an toàn thân thiện không có bạo lực học đường. cuối năm đơn vị đạt Xuất sắc

+ 100% lớp thực hiện tốt Hoạt động vui chơi, hoạt động khám phá thử nghiệm, sử dụng đồ chơi dạng mở.

+ 100% học sinh khối chồi ,Khối lá thuộc bài hát quốc ca.

+ 90 giáo viên thực hiện tốt làm và sử dụng ĐDDH mở.

+100% giáo viên thực hiện tốt lồng ghép nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức,phong cách HCM, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả , giáo dục tài nguyên môi trường biển, hải đảo và giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu vào chương trình GDMN

+ 100% nhóm/lớp thực hiện tốt việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm toàn diện, tích hợp, “lấy trẻ làm trung tâm” làm tăng cường hoạt động vui chơi, thường xuyên tạo cơ hội để trẻ được hoạt động trải nghiệm, khám phá; chú trọng giáo dục hình thành và phát triển kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ, với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc.

+ 100% CBGV-CNV nghiêm túc chấp hành và thực hiện tốt luật an toàn giao thông,an ninh trật tự, thực hiện tốt nếp sống văn hoá, trang phục phù hợp với nghề sư phạm, hành vi văn minh lịch sự , hoà nhã trong quan hệ giao tiếp,ứng xử với mọi người.

+ 100% nhóm lớp có bản tin tuyên truyền kiến thức cho các bậc cha mẹ có hình thức và nội dung phong phú, đúng yêu cầu.

1.1.3.Giải pháp

Đảm bảo tối đa về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giáo viên chăm sóc giáo dục trẻ. Sắp xếp và bố trí đủ số lượng giáo viên, đảm bảo cơ cấu giáo viên trên lớp.

Đảm bảo đủ phòng ăn phòng ngủ cho trẻ, phòng kismat, phòng chức năng và các công trình phụ Trang đầy đủ đồ dùng, đồ chơi thiết bị dạy học theo thông tư 01 VBHN/2015.

Tạo môi trường nhóm,lớp theo dạng mở, tiếp tục thực hiện đúng chuyên đề “ Xây dựng trường Mầm non Lấy trẻ làm trung tâm” .

Tiếp tục tích hợp giáo dục kĩ năng sống, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng vào công tác chăm sóc giáo dục trẻ...

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường phát triển vận động cho trẻ.

Thường xuyên kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Đây là công việc quan trọng nhất của giáo viên. Tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên trong trường.

Đổi mới quản lý cách chấm sóc giáo dục trẻ. Từ đó mà thời thức giáo viên phải tự học, tự bồi dưỡng, chủ động tìm tòi, áp dụng các phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ hiện đại từ đó mà nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển tới đa những phẩm chất và năng lực ở từng trẻ.

Chủ trương tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm, cho trẻ giữ gìn vệ sinh trong ngoài lớp cũng cố, chăm sóc cây và hoa. đi trải nghiệm để tìm hiểu về di tích lịch sử địa phương...

Kiểm toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí cán bộ giáo viên hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV phù hợp với yêu cầu.

Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

Đổi mới trẻ: huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 50% trở lên, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%, trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, Tổ chức tốt công tác ban trị.

+ Nhà trẻ huy động trẻ ra lớp đạt 50 % tính tỷ lệ huy động chung toàn trường so với trẻ trong độ tuổi.

+ Mẫu giáo tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo trong địa phương ra lớp đạt 98,8% đến 100% tính tỷ lệ huy động chung toàn trường.

+ Mẫu giáo 5 tuổi đạt 95 đến 100% tỷ lệ huy động chung toàn trường so với trẻ trong độ tuổi, đảm bảo 100% trẻ đều được học ban trị.

+ Phân chia nhóm/lớp theo đúng độ tuổi, đặc biệt các lớp MG 5 tuổi tuyệt đối không ghép độ tuổi.

+ Nhà trường không ghép nhóm lớp 3 độ tuổi.

+ Quan tâm tâm huy động trẻ khuyết tật, hoặc trẻ biểu hiện từ ki... học hoà nhập.

Đổi mới giáo viên: thực hiện các chỉ tiêu về chuyên đề, dạy tốt, hội giảng, thao giảng, dự giờ, phong trào thi giáo viên dạy giỏi các cấp, phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm, phong trào thi đua ...

Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Thực hiện đổi mới phương pháp chăm sóc trẻ

Thực hiện mục tiêu Phổ cập giáo dục xóa mù, Phổ cập giáo dục mầm non đúng độ tuổi.

Bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền với các bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng về công tác giáo dục trẻ.

Chỉ tiêu:

- + 100% CBGVNV trong đơn vị thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên.
- + Kiểm tra toàn diện: 70% GV/ năm
- + Kiểm tra chuyên đề: 19 tiết
- + Giáo viên giảng 2/năm / 1 GV; dạy hoạt 9 tiết/năm
- + 100% CBGV +CNV nghiên túc thực hiện chương trình GDMN, điều lệ trường mầm non.
- + 100% CBGV CNV chấp hành sự chỉ đạo của ngành và sự phân công của BGH, thực hiện tốt các quy chế, nội quy làm việc, ứng xử trong đơn vị.
- + Đảm bảo 100% việc báo cáo, thông tin hai chiều chính xác, kịp thời.
- Tiếp tục xây dựng trang website của trường và hướng dẫn CB, GV, NV sử dụng trang website của trường một cách có hiệu quả.
- + 100 % CBGV được đánh giá chuẩn nghề nghiệp (không yếu kém , hạn chế trung bình).
- + 100% CBGV-CNV được đánh giá xếp loại cuối năm.
- + 100 % nhóm trẻ trong địa bàn được cấp phép và Các nhóm lớp đổi chủ cơ phép có hồ sơ hợp pháp.
- + Thực hiện 3 công khai đúng định trên trang website của trường
- + 100% CBGV-CNV thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ..
- + Tiếp tục sử dụng hiệu quả, thực hiện trao đổi thông tin qua gmail thường xuyên, liên tục và kịp thời.
- + Tiếp tục duy trì sử dụng phần mềm dinh dưỡng Nutrikids trong điều tra khẩu phần, phần mềm Misa trong công tác tài chính kế toán, phần mềm Pmis, Emis, .
- + Cập nhật thông tin trang web của trường qua công điện tử, tiếp tục thực hiện đơn giản hoá sổ sách giáo viên theo hướng gọn nhẹ, tin học hoá hiệu quả.

2. Phát triển đội ngũ

2.1. Mục tiêu phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức.

Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

Đối với Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hằng năm đều được xếp loại Xuất sắc.

Đối với Giáo viên: 80 % trình độ đào tạo Đại học, 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, 60% giáo viên có chứng

chỉ Ngoại ngữ B; 60% giáo viên đánh giá chuẩn nghề nghiệp loại Khá, 30% giáo viên xếp loại tốt; 10% giáo viên xếp loại trung bình; 100% giáo viên đều xếp loại Khá, Tốt về chuyên môn nghiệp vụ, không có giáo viên xếp loại Trung bình; 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi thị trấn; bồi dưỡng thường xuyên 90% giáo viên được xếp loại khá, giỏi; 10% xếp loại trung bình.

+ Chỉ tiêu nâng cao trình độ đại học từ trung cấp lên đại học 2019-2023.

- Nguyễn Thị Anh Thi
- Bùi Thị Sơn
- Nguyễn Thị Huệ
- Nguyễn Thị Bích Trâm
- Nguyễn Thị Bích Thi
- Phạm Thị Thu Hiền.

+ Chỉ tiêu nâng cao trình độ đại học từ Cao đẳng lên đại học 2020-2022.

- Mai Thị Hương
- Nguyễn Thị Trúc Ly
- Nguyễn Thị Đoàn
- Phạm Thị Yến Nhi
- Trần Thị Yến
- Vũ Thị Thu Thủy.

+ Chỉ tiêu nâng cao trình độ đại học từ Cao đẳng lên đại học 2023-2025.

- Trần Như Bích Ngọc
- Nguyễn Thanh Phụng
- Lê Thị Giang
- Huỳnh Thị Cẩm Nhung.

2.2. Nhu cầu về đội ngũ cán bộ, viên chức

Bảng 8 - Nhu cầu đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên từ 2020 đến 2025.

Năm học	Số lớp	TS CB, GV, NV	CBQL	GV				NV	
				NT	3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi	Cấp dưỡng	Khác
2019-2020	19	71	3	5	9	12	15	15	12
2020-2021	19	71	3	5	9	12	15	15	12
2021-2022	20	71	3	6	9	12	14	15	12

2022-2023	20	71	3	6	9	12	14	15	12
2023-2024	20	72	3	6	9	12	14	16	12
2024-2025	20	72	3	6	9	12	14	16	12

2.3. Giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp: Tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn trên chuẩn, dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hè, dự thao giảng cụm, trường, dự giờ đồng nghiệp, tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng ký tiết dạy tốt, học tốt...

Đi sâu bồi dưỡng giáo viên mới ra trường. Phần đầu 100% giáo viên đạt chuyên môn loại tốt, hạn chế giáo viên đạt loại khá và không có giáo viên đạt yêu cầu.

Đổi mới quản lí, đồng bộ tất cả các phần mềm quản lí hiện có, tham khảo để áp dụng một phần mềm quản lí nhà trường chung cho tất cả các mặt hoạt động để tiến tới rút ngắn hồ sơ giáo viên (kể cả giáo án). Xây dựng website của trường và duy trì hoạt động thường xuyên.

Tạo môi trường làm việc vui vẻ, thoải mái, đoàn kết và văn minh để tất cả cán bộ giáo viên công nhân viên được phát huy hết năng lực, sở trường trong công việc của mình để nâng cao hiệu suất lao động, góp phần thúc đẩy chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng phát triển.

Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng môi trường sư phạm ở trường học trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên, khung cảnh nhà trường và nề nếp học tập, sinh hoạt. Mỗi thầy cô giáo không chỉ chăm sóc trẻ bằng những hiểu biết của mình mà còn trẻ bằng cả cuộc đời mình. Vì thế hiệu trưởng cần dựng tập thể giáo viên thành tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho trẻ và phụ huynh noi theo.

Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức: Dự giờ, hội giảng, thi giáo viên giỏi, chuyên đề, trao đổi học tập kinh nghiệm... Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt có phần thưởng khích lệ và góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên khắc phục những tồn tại và phát huy thành tích đạt được. Thường xuyên bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận và lực lượng cốt cán của nhà

trường thông qua thực tiễn công tác và tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, công bằng trong phê bình, thi đua khen thưởng theo kế hoạch, giải quyết những vướng mắc trong nội bộ CBGVNV trên cơ sở bình đẳng. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên yên tâm công tác. Tạo bầu không khí làm việc đồng thuận, phát huy vai trò gương mẫu trong lãnh đạo, tạo khối đoàn kết nhất trí cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra.

Phát huy vai trò cá nhân, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi công việc. Từng bước hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

3. Phát triển cơ sở vật chất

3.1. Mục tiêu phát triển cơ sở vật chất

Xây dựng trường đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin trong chăm sóc, công tác quản lý nhà trường.

Đầu tư xây dựng thêm 2 phòng học, hàng rào, hồ bơi, sân chơi ở phía sau, sân bóng mini...

3.2. Nhu cầu về cơ sở vật chất

Bảng 9- Nhu cầu về đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2020 đến 2025

Khối phòng phục vụ học tập: 02

Bảng 10- Nhu cầu về mua sắm trang thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ giai đoạn 2020 đến 2025.

Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
Thiết bị đồ dùng theo thông tư 01	Bộ	250	
Thiết bị dùng chung		40	
Máy tính	Bộ	15	
Ti vi	cái	3	
Thiết bị âm thanh	Bộ	01	
Thiết bị phòng giáo dục nghệ thuật	Bộ	02	
Khối phòng phục vụ học tập		2	300

Tổng cộng			
------------------	--	--	--

Bảng 11- Dự kiến lộ trình về đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2020 đến 2025:

Hạng mục đầu tư	Dự kiến năm thực hiện
- Phòng học (số lượng 02)	2020 -2025
- Máy kismart, (số lượng 02) + Số lượng : 4 màn hình spart Phần mềm cho 4 lớp Mầm + Máy tính : 4 bộ thay thế bổ sung máy hư	2020- 2025
Bàn ghế (số lượng 02)	2020-2021
- Đồ dùng bán trú	2020 -2021
ĐDHT- ĐDBT	2020-2021
- Sân trường phía sau Phòng học	2020-2021

3.3. Giải pháp phát triển cơ sở vật chất

Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng trường đảm bảo đủ số phòng ngủ đảm bảo cho trẻ nuôi ăn bán trú, có phòng kismart để trẻ tiếp cận với công nghệ thông tin và đầy đủ phòng chức năng.

Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị đồ dùng đồ chơi từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định và yêu cầu trường đạt chuẩn và đạt kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị phục vụ nuôi và dạy.

Giữ gìn và bảo quản cơ sở vật chất hiện có, thường xuyên tu bổ, vệ sinh trường lớp, làm đẹp cảnh quan nhà trường.

Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường xanh- sạch- đẹp thể hiện môi trường trường học thân thiện, học sinh tích cực.

+ 100% nhóm/lớp có đủ nhà vệ sinh đáp ứng đủ số lượng của trẻ, đảm bảo an toàn, sạch sẽ, phân chia giới tính phù hợp.

+ 100% nhóm/lớp thực hiện bảo quản và sử dụng thiết bị, ĐDDC hiệu quả.theo thông tư 01/2016.

+ 100% nhóm/lớp được trang bị đủ thiết bị, ĐDDH, ĐDDC ...

+ Nhà bếp đảm bảo hợp vệ sinh, dùng qui cách bếp 1 chiếc, trang thiết bị có chất lượng bền, thấm mý, an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo sức khỏe cho cấp dưỡng.

4. Nhóm phát triển nguồn lực tài chính

4.1. Kế hoạch và biện pháp tăng nguồn lực tài chính

Huy động nguồn tài chính từ tất cả các nguồn: ngân sách nhà nước và địa phương, vận động nhân dân và cha mẹ trẻ.

Tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội.

4.2. Giải pháp thực hiện

Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Trường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính dùng quỹ định.

Tuyên truyền, vận động phụ huynh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thông nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ của Ban đại diện cha mẹ trẻ.

Huy động các nguồn lực xã hội khác như: Doanh nghiệp tư nhân, các mạnh thường quân, ... hỗ trợ cho nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục.

5. Phát triển công nghệ thông tin:

Thực hiện tới Websise nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị...

Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành.

Xây dựng thương hiệu và sự tin nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên viên chức.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

Thực hiện tới công tác tự đánh giá của nhà trường, thực hiện đầy đủ theo quy trình và tự đánh giá đúng 5 tiêu chuẩn, 25 tiêu chí, 75 chỉ báo theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non.

Việc tự đánh giá chất lượng trường học thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong toàn bộ hoạt động giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

PHẦN III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

- Kế hoạch phát triển giáo dục trường Mầm non Hướng Dương giai đoạn 2020 - 2025 được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, viên chức nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng, chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Niêm yết công khai Kế hoạch tại phòng hội đồng.

1.2. Xây dựng lộ trình

*** Giai đoạn 2019-2020**

Triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

- Vận động cho CBGV tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo luật giáo dục mới.

Dán gạch men 10 phòng học và phòng làm quen tiếng anh.làm bỏ tiểu nam cho các lớp, bổ sung trang thiết bị.

- Tự đánh giá lại trường kiểm định chất lượng cấp độ 3, Công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Tham mưu xây hàng rào dây C của nhà trường.

*** Giai đoạn 2020-2025**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

- Thực hiện xây dựng cơ bản 2 phòng học sinh hoạt , phòng vi tính, hoàn thiện khu vui chơi

- Giữ vững các tiêu chí,tiêu chuẩn của chuẩn Quốc gia mức độ 2,kiểm định giáo dục cấp độ 3 theo thông tư 19/2018 của Bộ giáo dục.

- Phần đầu đạt Huân chương Lao động hạng 3.

1.3. Phân công trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân

- Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, viên chức nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- + Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

- + Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

- Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ trưởng chuyên môn

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện.

- Giáo viên, viên chức

Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm đề bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

+ Hằng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

- Ban đại diện cha mẹ trẻ

+ Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.

PHẦN IV KIẾN NGHỊ

1. Đối với Đảng ủy, HĐND, UBND phường Mỹ Phước.

- Quan tâm đầu tư các nguồn vốn xây dựng cơ sở vật chất trường Mầm non Hướng Dương theo lộ trình đề ra.

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương để giúp cho toàn xã hội xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh thống nhất, phụ huynh học sinh có ý thức trách nhiệm đối với việc chăm sóc giáo dục trẻ.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội đồng giáo dục quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

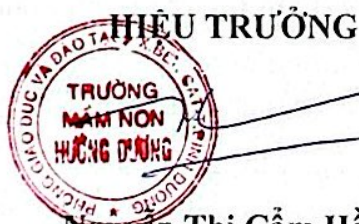
- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ đảm bảo đủ cơ cấu và số lượng giáo viên cho nhà trường

Trên đây là Kế hoạch phát triển trường Mầm non Hướng Dương giai đoạn 2020-2025 đã được thông qua Chi bộ Đảng, Hội đồng trường và tập thể Hội đồng sư phạm. Các bộ phận, cá nhân thực hiện tốt kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD và ĐT;
- UBND phường Mỹ Phước
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Cẩm Hồng

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GIÁO DỤC



Nguyễn Phú Hải